THỊ TRƯỜNG QUAY ĐẦU ĐIỀU CHỈNH

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- **Thị trường chứng khoán thế giới** diễn biến giằng co trước thềm công bố chỉ số PMI tổng hợp (tối 03/10) và tỉ lệ thất nghiệp tháng 9 của Mỹ (04/10).
- **VN-Index** giảm 9,74 điểm xuống 1.278,10 điểm với thanh khoản đạt 23.207,7 tỉ đồng. Phiên nay thị trường giao dịch lỏng lẻo với biên độ gần 23 điểm. Trong khi đó, thanh khoản giữ ở mức cao kỉ lục trong vòng 2 tháng trở lại đây khiến nhiều nhóm ngành gặp áp lực bán mạnh vào phiên chiều dẫn đến đà giảm sâu, với tiêu biểu là nhóm Chứng Khoán (-1,09%) và Bất Động Sản (-2,10%).
- **Nhóm cổ phiếu VN30** giảm 8,05 điểm xuống 1.346,46 điểm với sắc đỏ chiếm đa số khi có 20 mã giảm điểm, 2 mã không đổi và 8 mã tăng điểm. Ảnh hưởng tiêu cực nhất tới điểm số thị trường hôm nay đến từ đà giảm của VHM (-4,15%), TCB (-2,21%) và VIC (-1,66%). Ở chiều ngược lại, VPB (+1,52%) và CTG (+0,56%) là hai cổ phiếu tác động tốt đến chỉ số chung.
- **HNX-Index** giảm 1,70 điểm xuống 233,35 điểm với thanh khoản đạt 1.348,5 tỷ.
- **UPCom** giảm 0,60 điểm xuống 92,68 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 966,8 tỷ.

NHẬN ĐỊNH EVS

- **Về thị trường chung** đây là phiên thứ 3 chỉ số kiểm tra lại mốc kháng cự 1.300 điểm thất bại trong 1 tuần trở lại đây. Thanh khoản giao dịch ở mức cao càng nhấn mạnh áp lực cung ở vùng giá hiện tại đang rất lớn.
- **Về kỹ thuật** các chỉ báo bắt đầu cho tín hiệu rõ ràng hơn về đà suy yếu trong ngắn hạn của thị trường chung. Chỉ số đã gãy mốc MA10 cùng xu hướng tăng của RSI đã bị xóa bỏ, do đó mốc MA20 quanh 1.271 điểm sẽ là hỗ trợ quan trọng trong các phiên tới.
- **Về hành động** NĐT ưu tiên cơ cấu bớt các cổ phiếu yếu có trong danh mục hoặc đã vi phạm mức cắt lỗ. Chỉ tập trung nắm giữ các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt, không gặp áp lực bán tháo và vẫn giữ được xu hướng tăng. Chờ đợi thêm các nhịp chỉnh thời gian tới để gia tăng thêm tỉ trọng.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	42.156,97	-173,18	-0,41%
S&P 500	5.708,75	-53,73	-0,93%
DAX	19.213,14	-111,79	-0,58%
NASDAQ	17.910,36	-278,81	-1,53%
Hang Seng	22.443,73	1.310,05	6,20%

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.680,60	44,50	1,69%
Giá dầu Brent	74,41	-0,05	-0,07%
Giá dầu WTI	70,75	0,92	1,32%

THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	24.360	-10	-0,04%
USD/JPY	143,54	-0,08	-0,06%
EUR/USD	1,1068	-0,0067	-0,60%

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
VN-Index			
Đóng cửa [điểm]	1.287,84	-4,36	-0,34%
KLGD [triệu CP]	709,02	-183,74	-20,58%
GTGD [tỷ VND]	17.695,7	-4.130,1	-18,92%
HNX-Index			
Đóng cửa [điểm]	235,05	-1,00	-0,42%
KLGD [triệu CP]	57,94	-68,33	-54,12%
UPCoM			
Đóng cửa [điểm]	93,28	0,00	0,00%
KLGD [triệu CP]	38,56	-38,55	-49,99%
GTGD [tỷ VND]	627,2	-414,01	-39,76%

NGÀNH CÓ GTGD LỚN

Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	532,96	0,10	0,02%
Bất động sản	305,60	-2,82	-0,91%
Chứng khoán	629,00	-3,82	-0,60%
Tài nguyên	261,01	-2,94	-1,11%

NĐT tổ chức tiếp tục mua ròng mạnh đầu tháng 10

Diễn biến ngành

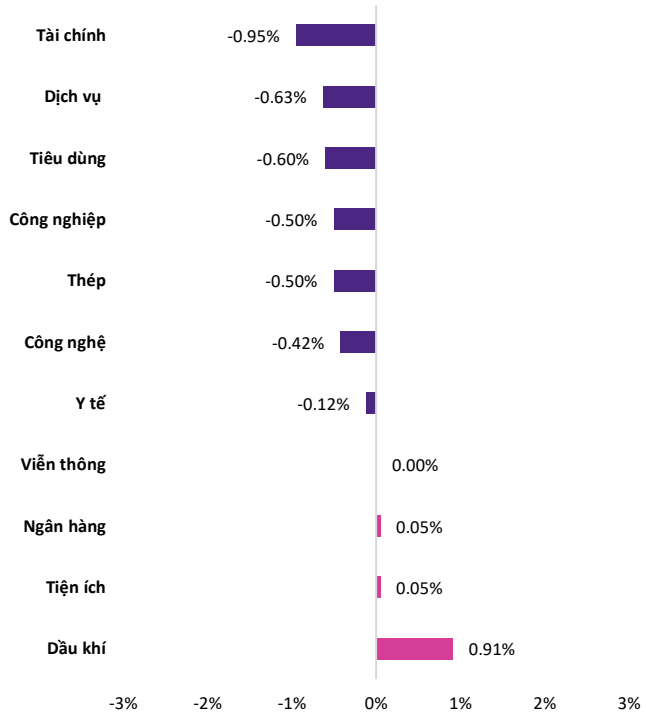

Nguồn: EVS & Fiinpro

Tự doanh mua ròng ấn tượng

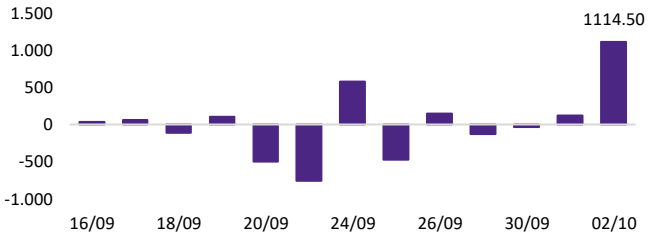

Nguồn: EVS & Fiinpro

Phiên nay tự doanh mua ròng mạnh nhất kể từ giữa tháng 4/2024, tập trung mua chủ yếu vào MBB, HPG và VPB.

Khối ngoại tiếp đà mua ròng

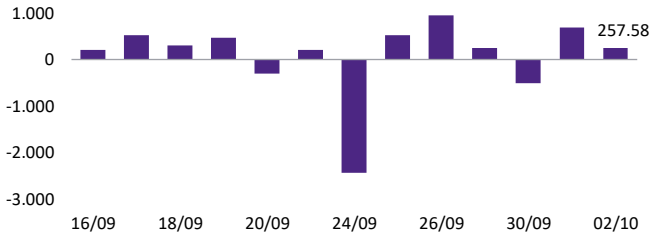

Nguồn: EVS & Fiinpro

Giá trị mua ròng khớp lệnh và thỏa thuận phiên nay lần lượt đạt 116,91 và 90,67 tỷ đồng.

Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
TCB	24.900	1,01%	259,14
PNJ	98.000	1,03%	163,78
FPT	135.400	-0,37%	66,77
VCB	92.700	0,76%	48,81
VHM	43.400	-0,12%	46,71

Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
VPB	19.700	-1,01%	-74,34
HDB	27.550	-1,61%	-61,60
CTG	36.000	-1,37%	-47,77
HPG	26.300	-1,68%	-36,56
DPM	35.650	0,28%	-34,00

Giao dịch theo khối nhà đầu tư

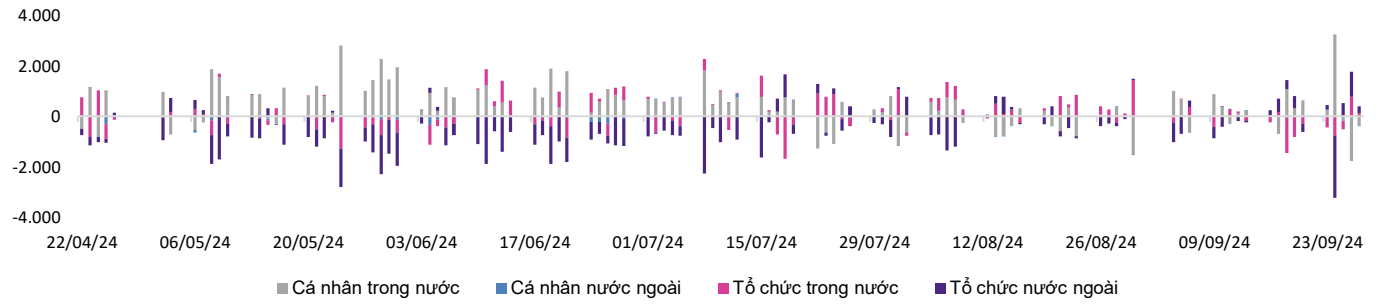

Nguồn: EVS & Fiinpro

Nền tích lũy của VN-Index tiếp tục siết chặt thêm

Xu hướng kỹ thuật

Nguồn: EVS & Fiinpro

Trên khung tuần, VN-Index vẫn giữ xu hướng tăng bắt đầu từ tháng 11/2023, với cấu trúc đáy sau cao hơn đáy trước và biên độ điều chỉnh đang thu hẹp dần. Hiện tại, đường giá đang tích lũy trở lại quanh vùng 1.285 – 1.295 điểm sau khi chưa chinh phục thành công mốc 1.300 điểm. Áp lực rung lắc ngắn hạn khả năng cao sẽ tiếp tục xuất hiện nhưng không quá đáng lo ngại.

Thay đổi giá các nhóm

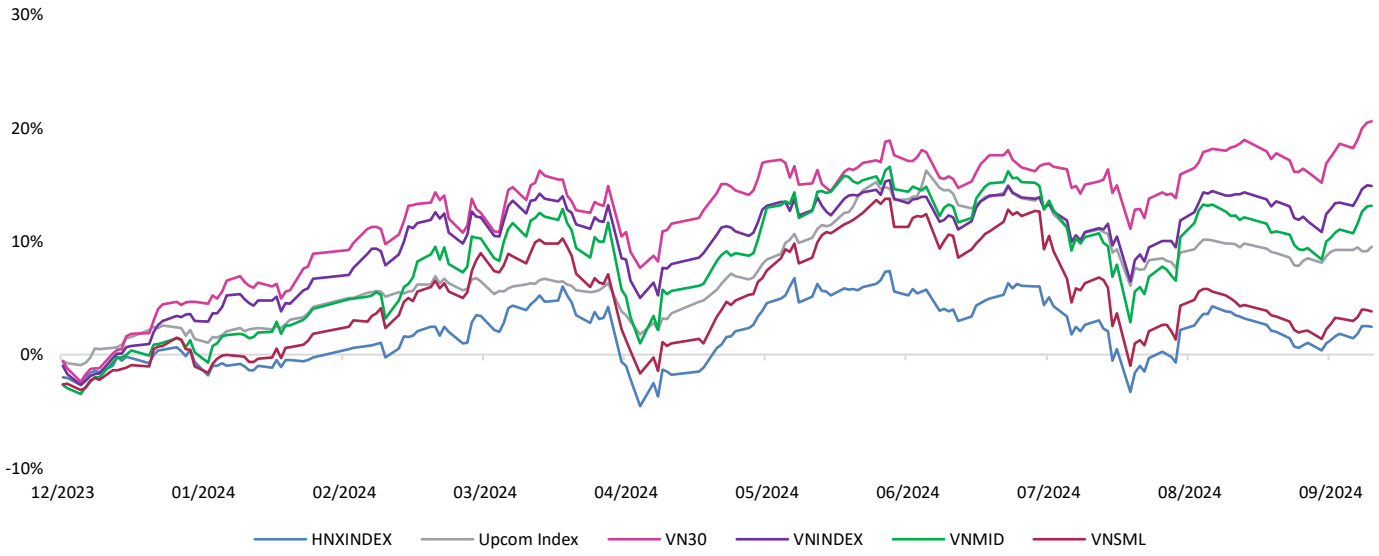

Nguồn: EVS & Fiinpro

Thị trường phái sinh & Chứng quyền

Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2410	1.357,10	-2,90	-0,21%	183,117	17/10/2024
VN30F2411	1.361,30	-1,70	-0,12%	0,299	21/11/2024
VN30F2412	1.357,10	-3,70	-0,27%	0,072	19/12/2024
VN30F2503	1.354,80	-6,40	-0,47%	0,038	20/03/2025
GB05F2412	0,00	0,00	0,00%	0,000	13/12/2024

Các HĐTL phiên nay giảm điểm với biên độ từ 1,70 đến 6,40 điểm cùng thanh khoản giảm nhẹ so với phiên trước, đạt 183.117 hợp đồng. Đây là phiên chỉ số dao động giằng co trong biên độ 1.351 – 1.361 điểm và không có sự quyết liệt ở cả phe mua lẫn bán. Tổng thể, VN30F1M khả năng sẽ đi ngang và tích lũy lại quanh vùng 1.345 – 1.360 điểm trước khi kiểm tra lại mốc 1.365 điểm trong thời gian tới.

Top mã chứng quyền tác động mạnh

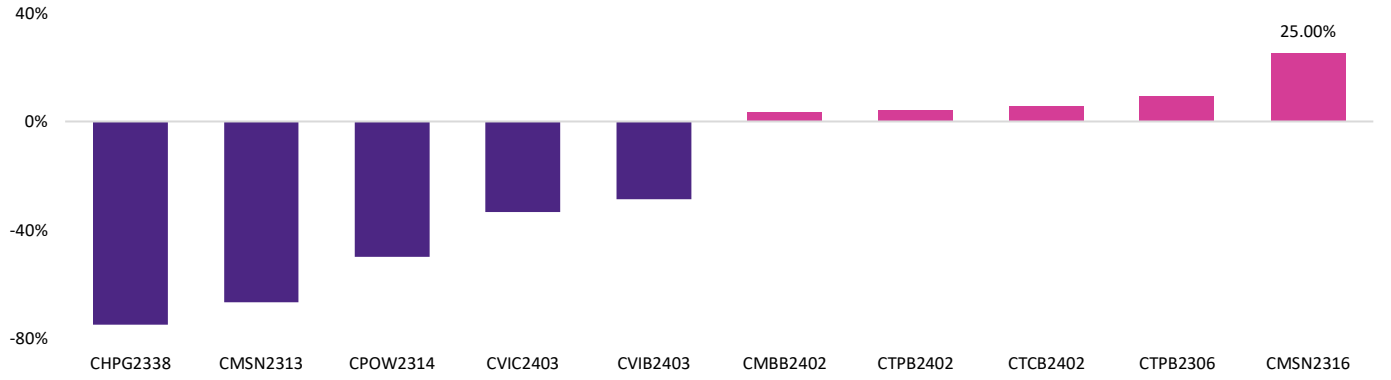

Nguồn: EVS & Fiinpro

Thị trường chứng quyền hôm nay diễn ra với sắc đỏ ưu thế hoàn toàn khi có 60 mã giảm và 10 mã tăng. Mã tăng mạnh nhất trong phiên hôm nay thuộc về CMSN2316 khi đạt mức tăng 25,00%.

Tin tức & Sự kiện

Tin tức trong nước

NĐT tổ chức nước ngoài được mua cổ phiếu khi không đủ tiền kể từ ngày 02/11/2024.

Theo đó, NĐT tổ chức nước ngoài được đặt lệnh mua cổ phiếu không yêu cầu đủ tiền. Tuy nhiên, để đảm bảo thanh toán, NĐT tổ chức nước ngoài đặt lệnh mua cổ phiếu phải có đủ tiền trên tài khoản trước thời điểm thành viên lưu ký phải chuyển tiền vào tài khoản tiền gửi của thành viên lưu ký tại ngân hàng thanh toán.
Trường hợp NĐT nước ngoài là tổ chức không thanh toán đủ tiền cho giao dịch mua cổ phiếu, nghĩa vụ thanh toán giao dịch thiếu tiền được chuyển cho công ty chứng khoán nơi NĐT nước ngoài là tổ chức đặt lệnh thông qua tài khoản tự doanh.

Tài khoản ngân hàng không xác thực thông tin căn cước công dân sẽ bị ngừng giao dịch từ ngày 01/01/2025.

Từ ngày 01/01/2025, tài khoản ngân hàng phải được cập nhật thông tin trùng khớp với dữ liệu căn cước công dân. Dữ liệu này phải trùng khớp với cơ sở dữ liệu quốc gia dân cư. Nếu tài khoản không xác thực sẽ bị dừng giao dịch. Điều này giúp loại trừ, giảm thiểu việc cho thuê, cho mượn tài khoản ngân hàng góp phần ngăn chặn hành vi lừa đảo, chiếm đoạt tài sản.

Tin tức nước ngoài

Lạm phát tại khu vực Eurozone lần đầu giảm dưới ngưỡng 2% trong hơn 3 năm qua.

Theo số liệu chính thức được Cơ quan Thống kê châu Âu (Eurostat) công bố ngày 01/10, tốc độ tăng giá tiêu dùng tại khu vực Eurozone đã chậm lại ở mức 1,8% vào tháng 9 so với cùng kì năm ngoái và thấp hơn mức 2,2% của tháng 8. Sự suy giảm chủ yếu đến từ chi phí năng lượng giảm tới 6%. Tuy nhiên, lạm phát lõi lại chỉ giảm nhẹ từ mức 2,8% ở tháng 8 xuống còn 2,7% vào tháng 9.

Giá dầu tăng hơn 1% trước xung đột leo thang ở Trung Đông.

Cụ thể, giá dầu Brent tăng 1,08 USD, tương đương mức tăng 1,47% lên 74,64 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ Mỹ (WTI) tăng 1,12 USD, tương đương tăng 1,6% lên 70,95 USD/thùng. Trước đó trong phiên giao dịch ngày 01/10, cả hai loại dầu tiêu chuẩn trên đều tăng hơn 5%.

Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
01/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	MỸ
01/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	VN
04/10/2024	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
10/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG THÁNG 9 (CPI)	MỸ
11/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ SẢN XUẤT THÁNG 9 (PPI)	MỸ
17/10/2024	ĐÁO HẠN HĐTL THÁNG 10	VN
21/10/2024	CÔNG BỐ DANH MỤC CỔ PHIẾU THÀNH PHẦN THUỘC CHỈ SỐ DIAMOND	VN
29/10/2024	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ THÁNG 10	VN
30/10/2024	CÔNG BỐ SƠ BỘ GDP	MỸ

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Không khớp	100.000	110.000	96.000	24/09/2024	124.500	25%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	25/09/2024	21.900	2%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	26/09/2024	45.300	4%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	77.800	-1%
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	16.450	-4%
LPB	Ngân Hàng	22/09/2024	Chờ mua	31.000	34.000	29.000	31.450	n/a
OCB	Ngân Hàng	29/09/2024	02/10/2024	11.900	13.000	11.000	11.950	0%

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST ("**EVS**"), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

PHÒNG PHÂN TÍCH

Phạm Văn Tuấn

Trưởng phòng phân tích

tuanpv1@eves.com.vn

Vũ Mai Anh

Chuyên viên cao cấp

anhvm@eves.com.vn

Đinh Quốc Khánh

Chuyên viên

khanhdq@eves.com.vn

Vũ Anh Đức

Thực tập sinh

Mở tài khoản EVS tại:

Theo dõi chúng tôi tại: